

Thanh Chương, ngày 10 tháng 07 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC
THÀNH VIÊN TRONG NHÓM CCR HUYỆN THANH CHƯƠNG SỐ 2**

- Căn cứ nội dung các nguyên tắc, tiêu chí bộ tiêu chuẩn quản lý rừng FSC quốc gia Việt Nam.
- Căn cứ Quy trình giám sát nội bộ nhóm trong Sổ tay quản lý nhóm.
- Căn cứ Sổ tay giám sát Nhóm hộ CCR FSC Thanh Chương số 2.
- Căn cứ vào phiếu giám sát của các xóm trưởng tại các xã.

Ban quản lý nhóm báo cáo kết quả giám sát và các kế hoạch cho Nhóm chứng chỉ rừng cụ thể như sau:

I. Tổng hợp kết quả giám sát nội bộ

1.1. Hoạt động giám sát tại 11 xã (phân nhóm)

- Năm 2024 cán bộ giám sát tại 11 xã: Thanh Đức, Hạnh Lâm, Thanh Nho, Thanh Mỹ, Thanh Liên, Thanh Ngọc, Thanh Thịnh, Thanh An, Thanh Chi, Thanh Khê, Võ liệt đã giám sát được:

- 455 lô rừng có hoạt động lâm sinh
- 196 lô rừng không có hoạt động lâm sinh

1.1.1. Giám sát các lô rừng diễn ra hoạt động lâm sinh

Phân nhóm	Hoạt động	Số lô giám sát	Đánh giá		
			Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
Hạnh Lâm	Trồng rừng	12	11	0	- Đốt thực bì toàn diện
				0	- Vi phạm HLVS
				0	- Rác thải
				1	- Hộp cứu thương
	Chăm sóc	16	15	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				0	- BHLĐ
				1	- Rác thải
	Khai thác	9	6	0	- Thiếu đồ BHLĐ
				0	- Thiếu hộp cứu thương
				0	- Vi phạm HLVS
				3	- Rác thải
Thanh An	Trồng rừng	10	9	1	- Không có biển báo thi công
	Thi công đường vận xuất	1	1		

	Chăm sóc	15	11	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				2	- Hộp cứu thương
				2	- Rác thải
				1	- Chăn thả gia súc
				1	- Xói mòn
	Khai thác	12	11	3	- Thiếu đồ BHLĐ
				4	- Thiếu hộp cứu thương
				3	- Vi phạm HLVS
				6	- Rác thải
				1	- Xói mòn đường vận xuất
	Thi công đường vận xuất	1	0	1	- Thiếu hộp cứu thương
Thanh Chi	Trồng rừng	6	3	3	- Đốt thực bì toàn diện
				1	- Vi phạm HLVS
				0	- Rác thải
	Chăm sóc	6	6	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				0	- Thiếu đồ BHLĐ
				0	- Rác thải
	Khai thác	6	3	0	- Thiếu đồ BHLĐ
				2	- Thiếu hộp cứu thương
				2	- Vi phạm HLVS
				2	- Rác thải
Thanh Đức	Trồng rừng	12	11	2	- Đốt thực bì toàn diện
				0	- Vi phạm HLVS
				4	- Rác thải
	Khai thác	13	10	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				4	- Hộp cứu thương
				0	- Rác thải
				1	- Xói mòn
				1	- Biển báo khu vực khai thác
	Chăm sóc	12	10	0	- Vi phạm HLVS
				2	- Rác thải
	Thi công đường vận xuất	1	1	0	
Thanh Liên	Trồng rừng	9	7	2	- Đốt thực bì toàn diện
				0	- Vi phạm HLVS
				2	- Rác thải
	Chăm sóc	7	7	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				0	- Thiếu đồ BHLĐ
				0	- Rác thải
	Khai thác	8	7	0	- Thiếu đồ BHLĐ
				0	- Thiếu hộp cứu thương
				1	- Vi phạm HLVS
				1	- Rác thải
Thanh Mỹ	Trồng rừng	16	12	2	- Đốt thực bì toàn diện
				0	- Vi phạm HLVS
				2	- Rác thải
	Chăm sóc	11	9	0	- Sử dụng thuốc BVTV

	Khai thác	10	8	0	- Rác thải
				2	- Hộp cứu thương
				0	- Thiếu đồ BHLĐ
				4	- Thiếu hộp cứu thương
				1	- Vi phạm HLVS
				1	- Rác thải
				2	- Xói mòn đường vận xuất
				2	- Xói mòn đường vận xuất
Thanh Ngọc	Trồng rừng	13	11	1	- Không có biển báo
				1	- Đốt thực bì toàn diện
				0	- Vi phạm HLVS
	Chăm sóc	9	6	2	- Rác thải
				0	- Sử dụng thuốc BVTV
				3	- Hộp cứu thương
	Khai thác	13	10	0	- Rác thải
				0	- Thiếu đồ BHLĐ
				1	- Thiếu hộp cứu thương
				0	- Vi phạm HLVS
Thanh Nho	Trồng rừng	15	11	2	- Rác thải
				0	- Đốt thực bì toàn diện
				1	- Vi phạm HLVS
	Chăm sóc	15	0	1	- Rác thải
				0	- Sử dụng thuốc BVTV
				0	- Rác thải
	Khai thác	16	12	3	- Thiếu đồ BHLĐ
				4	- Thiếu hộp cứu thương
				4	- Vi phạm HLVS
				6	- Rác thải
Thanh Thịnh	Trồng rừng	14	5	1	- Vết cưa, gốc chặt
				0	- Đốt thực bì toàn diện
				1	- Vi phạm HLVS
	Chăm sóc	12	8	8	- Rác thải
				0	- Sử dụng thuốc BVTV
				3	- Thiếu hộp cứu thương
	Khai thác	7	3	2	- Rác thải
				1	- Thiếu đồ BHLĐ
				2	- Thiếu hộp cứu thương
				0	- Vi phạm HLVS
Võ Liệt	Trồng rừng	17	7	4	- Rác thải
				2	- Xói mòn đường vận xuất
				1	- Xói mòn đường vận xuất
				10	- Rác thải
				1	- Gia súc trong lô
				3	- Đốt toàn diện

	Chăm sóc	4	0	0	- Sử dụng thuốc BVTV
				0	- Rác thải
	Khai thác	18	7	2	- Vi phạm HLVS
				11	- Rác thải
				1	- Thiếu đồ BHLĐ
				2	- Thiếu hộp cứu thương
				1	- Xói mòn đường vận xuất
Thanh Khê	Thi công đường vận xuất	6	5	1	- Xói mòn đường vận xuất
	Trồng rừng	5	5	0	
	Chăm sóc	5	5	0	
	Khai thác	3	3	0	

- Các lỗi phát hiện:

*** Lỗi nhỏ:**

- + Đốt thực bì toàn diện: 21 lô
- + Rác thải trên lô: 75 lô
- + Thiếu đồ Bảo hộ lao động: 8 lô
- + Vi phạm hành lang ven suối: 6 lô
- + Sử dụng thuốc BVTV, hoạt chất cấm: không có
- + Vứt cành nhánh xuống suối: 15
- + Xói mòn đường vận xuất: 11
- + Không có hộp cứu thương: 35

- Lỗi lớn: Không

1.1.2. Giám sát các lô rừng không diễn ra hoạt động lâm sinh

Số lô kiểm tra	Hạnh Lâm	Thanh An	Thanh Đức	Thanh Liên	Thanh Mỹ	Thanh Nho	Thanh Ngọc	Thanh Thịnh	Võ Liệt	Thanh Khê	Thanh Chi	Tổng
HD bảo vệ Rừng	23	16	26	17	23	20	19	24	17	7	4	196
Cháy rừng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Lấn chiếm đất đai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Sâu bệnh hại	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Vùng đệm bị tác động	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	2
Sạt lở, xói mòn	0	2	0	0	0	2	0	0	0	0	0	4
Chăn thả gia súc trong lô	0	0	0	1	0	0	0	2	1	0	0	3
Thiếu biển báo	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	2
Rác trên lô		0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1

- Các lỗi nhỏ phát hiện:

- + Chăn thả gia súc trong lô: 3
- + Sạt lở, xói mòn: 4
- + Vùng đệm ven khe /suối bị tác động: 2
- + Rác trên lô: 1
- + Thiếu biển báo: 2

- Các lỗi lớn: Không có

1.1.3. Giám sát tác động môi trường

Cán bộ Giám sát đã giám sát Tác động môi trường tại 23 lô trên địa bàn các xã và ghi nhận các tác động gây ảnh hưởng như sau:

- Các hoạt động khai thác khai thác, bảo dưỡng, làm mới các tuyến đường, hoạt động vận xuất vận chuyển gây ra tình trạng: Xói mòn, rửa trôi bề mặt (hoạt động làm đường vận xuất, làm mới các tuyến đường) hoặc gây nén, xói mòn..(Hoạt động vận xuất, vận chuyển gỗ) Các tác động ảnh hưởng này được ghi nhận tại 16 lô: TK35, HL50, HL58, HL205, HL246, TMY160, TMY180, TTh106, TTh112A, TTh219, TTh222, TTh307, VL24, VL324, VL249, VL326.

1.2. Đánh giá chung:

Nhìn chung sau một thời gian được tập huấn và tham gia vào Nhóm CCR nhận thức của người dân đã được thay đổi... Tuy nhiên vẫn còn nhiều chủ rừng chưa nhận thức hết được vai trò, ý nghĩa của các hoạt động trên dẫn đến không tuân thủ. Cán bộ giám sát cũng như tổ FSC đã giải thích, tuyên truyền và yêu cầu các chủ rừng có hành động không tuân thủ phải sửa lỗi, khắc phục và cam kết không vi phạm vào chu kỳ trồng hoặc khai thác tiếp theo.

+ Đối với các hộ vi phạm hành lang ven suối: Yêu cầu chủ hộ ký vào cam kết không vi phạm hành lang ven suối vào chu kỳ tiếp theo, trồng các cây bản địa hoặc tre, nứa vào hành lang ven suối. Đối với cây keo đã trồng vào vùng hành lang yêu cầu chủ rừng không được khai thác.

+ Đốt thực bì: Hiện tượng đốt thực bì toàn diện còn diễn ra trên một số lô rừng trồng. Vì vậy tổ FSC cũng như cán bộ giám sát tích cực tuyên truyền cho chủ rừng lợi ích của việc không đốt thực bì hoặc đốt thực bì có kiểm soát. Hướng dẫn kỹ thuật dọn thực bì và đốt thực bì có kiểm soát trước khi trồng cho chủ rừng để chủ rừng áp dụng cho chu kỳ trồng rừng tiếp theo.

+ Rác thải trên lô: Gom hết rác thải trên lô để vào đúng nơi quy định

+ Thiếu đồ bảo hộ lao động: Yêu cầu tạm dừng khai thác và trang bị bảo hộ lao động phù hợp mới được tiếp tục khai thác.

+ Đối với các hoạt động gây ảnh hưởng đến môi trường: gây xói mòn, rửa trôi bề mặt, gây nén đất, bùn nhão... Hướng dẫn chủ rừng, đội khai thác thi công đường vận xuất đúng kỹ thuật, làm các đường chia nước thích hợp trên lô.

1.3. Giám sát hoạt động khắc phục

TT	Các hoạt động khắc phục cần thực hiện	Địa điểm	Kết quả khắc phục		Nguyên nhân chưa khắc phục
			Đã khắc phục	Chưa khắc phục	
1	Đồ BHLĐ chưa phù hợp (thiếu mũ) – hoạt động khai thác	TA237, TA240, TN313, TN187, TN193, TA57, TTh307, VL477	x		
2	Đốt thực bì toàn diện –	TNG332, TA 101, TA125, TA4,	-Tuyên truyền, giải thích cho chủ rừng về		

	Hoạt động trồng rừng	TA89, TN266, TN193, TN171, TC1, TC10, TC13, TMY252, TMY254A, ThL257, TD373, VL354, VL477, VL358, TN333, ThL137	lợi ích của việc xử lý thực bì không đốt hoặc đốt có kiểm soát, tác hại của việc đốt thực bì toàn diện. Yêu cầu chủ rừng chu kỳ trồng rừng tiếp theo không được đốt toàn diện		
3	Vi phạm hành lang ven suối – hoạt động khai thác	TA237, TA240, TMY249, ThL228, VL454, VL84	Phần chưa vi phạm chủ rừng đã tuân thủ bảo vệ HLVS. Chủ rừng cam kết không vi phạm HLVS trong các chu kỳ tiếp		
4	Rác thải trên lô – hoạt động khai thác và trồng rừng	TNG156, TNG100, TNG123, HL58, HL256, TA24, TA148, TA233, TN265, TN266, TN313, TN171, TC10, TMY394, TMY58, ThL326, ThL200, VL454, VL444, TTh337, VL14, VL76, VL375, TMY257B, HL32, TD71, TA57, TTh307, TTh290, VL354, VL477, VL358, TNG234, TN311, TN148, ThL137	x		
	Xói mòn đường vận xuất	TMY301, VL2A, TTh82	Khắc phục các đoạn bị xói mòn và làm thêm đường chia nước phù hợp		

II. Chính sửa hiện trạng rừng trồng

- Kết hợp các hoạt động giám sát các hoạt động lâm sinh trên các lô rừng, cán bộ giám sát cùng thành viên trong Ban quản lý nhóm còn thực hiện công việc rà soát lại năm trồng, ranh giới của các lô rừng. Nhóm đã xác định và điều chỉnh lại năm trồng của các lô về đúng số tuổi thực tế, điều chỉnh lại diện tích, ranh giới. Việc này giúp cho công việc giám sát, quản lý và tính toán trữ lượng rừng chính xác hơn.

III. Họp Nhóm định kỳ

Nhóm tổ chức 1 cuộc họp giám sát: vào T6/2024. Tại cuộc họp đã tổng kết lại các hoạt động giám sát trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ, khai thác, thi công đường vận xuất, tác động môi trường... Chỉ ra các ưu điểm, các tồn tại và biện pháp khắc phục.

IV. Hoạt động phúc tra:

- Tổ đã tiến hành phúc tra 19 lô do các xóm trưởng giám sát. Theo danh sách dưới đây:

TT	Chủ rừng	Tên lô	Xã	Hoạt động giám sát
1	Lê Ngọc Phú	TNG156	Thanh Ngọc	Trồng rừng
2	Lê Ngọc Chắt	TNG234	Thanh Ngọc	Trồng rừng
3	Đặng Thị Hợp	HL58	Hạnh Lâm	Khai thác
4	Nguyễn Trọng Hợp	HL256	Hạnh Lâm	Khai thác
5	Nguyễn Hữu Nhật	HL32	Hạnh Lâm	Khai thác
6	Phạm Văn Thảo	TA148	Thanh An	Khai thác
7	Nguyễn Thị Thìn	TA237	Thanh An	Khai thác
8	Nguyễn Thị Năm	TA110	Thanh An	Khai thác
9	Hoàng Đình Hồng	TN265	Thanh Nho	Khai thác
10	Võ Văn Đường	TN363	Thanh Nho	Khai thác
11	Nguyễn Xuân Hiếu	TN148	Thanh Nho	Khai thác
12	Nguyễn Duy Hạp	TC1	Thanh Chi	Khai thác
13	Nguyễn Duy Hạp	TC1	Thanh Chi	Trồng rừng
14	Trần Đăng Tụy	TMY254A	Thanh Mỹ	Trồng rừng
15	Nguyễn Văn Việt	TMY301	Thanh Mỹ	Khai thác
16	Nguyễn Thị Vân	TMY257B	Thanh Mỹ	Khai thác
17	Trần Công Uyên	TD391	Thanh Đức	Khai thác
18	Hoàng Xuân Thảo	TD139	Thanh Đức	Trồng rừng
19	Đoàn Thị Lương	TD71	Thanh Đức	Trồng rừng
20	Trần Thị Ba	VL392	Võ Liệt	Khai thác
21	Bùi Văn Thuần	VL12	Võ Liệt	Trồng rừng
22	Hoàng Văn Thành	VL477	Võ Liệt	Khai thác
23	Trần Văn Lương	TTh375	Thanh Thịnh	Trồng rừng
24	Nguyễn Đức Sỹ	TTh177A	Thanh Thịnh	Trồng rừng
25	Lê Quang Hồn	TTh82	Thanh Thịnh	Khai thác

+ Các lỗi phát hiện ghi trong phiếu giám sát các xóm trưởng phát hiện là hợp lý.

+ Các lỗi đã được khắc phục.

V. Kế hoạch tập huấn

Căn cứ vào các lỗi còn tồn tại trong hoạt động lâm sinh của các chủ hộ trên lô rừng, Ban quản lý Nhóm sẽ tập huấn các nội dung sau:

- Tập huấn cho chủ rừng về bảo vệ hành lang ven suối
- Tập huấn xử lý thực bì trước khi trồng
- Tập huấn bổ sung về hoạt động giám sát cho các thành viên đại diện (xóm trưởng).
- Tổ chức các đợt tham quan học tập cho chủ rừng tại các xã những lô rừng xử lý thực bì đúng kỹ thuật, trồng rừng theo mật độ phù hợp, chăm sóc tốt, khoa học; những lô rừng bảo vệ HLVS tốt.

- Tiếp tục tập huấn cho thợ cưa về vấn đề đồ BHLĐ, khai thác tác động thấp.

BAN QUẢN LÝ NHÓM CCR
HUYỆN THANH CHƯƠNG SỐ 2